

Số: 13/2025/QĐST-DS

Tam Nông, ngày 28 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 635/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Toàn V – Tổng Giám Đốc Ngân hàng N.

Đại diện theo ủy quyền: ông Bùi Văn P – Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện T - tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Văn P: ông Nguyễn Anh T, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh huyện T - tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng N yêu cầu chị Nguyễn Thị L phải trả số tiền vay gốc là 350.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/3/2025 là 94.758.904 đồng. Tổng cộng số tiền vay gốc và lãi là 444.758.904 đồng (Bốn trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn chín trăm lẻ bốn đồng) theo Hợp đồng tín dụng số: 06.1-6506LAV202300393 ký ngày 18/01/2023 và yêu cầu chị L tiếp tục chịu lãi của số tiền vay gốc còn nợ theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng số: 06.1-

6506LAV202300393 ký ngày 18/01/2023 kể từ ngày 21/3/2025 cho đến khi thi hành xong số nợ gốc trên cho Ngân hàng N.

Chị Nguyễn Thị L thống nhất trả số tiền vay gốc là 350.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 20/3/2025 là 94.758.904 đồng. Tổng cộng số tiền vay gốc và lãi là 444.758.904 đồng (Bốn trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn chín trăm lẻ bốn đồng) theo Hợp đồng tín dụng số: 06.1-6506LAV202300393 ký ngày 18/01/2023 và thống nhất tiếp tục chịu lãi của số tiền vay gốc còn nợ theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng số: 06.1-6506LAV202300393 ký ngày 18/01/2023 kể từ ngày 21/3/2025 cho đến khi thi hành xong số nợ gốc trên cho Ngân hàng N.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa Ngân hàng N với chị Nguyễn Thị L về yêu cầu công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 062311.21 ngày 18/01/2023 chứng thực tại UBND xã T số 41, quyền số 01/2023-SCT/HĐ,GD giữa chị Nguyễn Thị L và Ngân hàng N chi nhánh huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 96m², đất ở tại nông thôn, thuộc thửa đất số 21, tờ bản đồ số 42, đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 289044, số vào sổ cấp GCN: CH 07787 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07/12/2021 do chị Nguyễn Thị L đứng tên, có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký là ngày 18/01/2023.

- *Về chi phí tố tụng khác:* Căn cứ điều 157, 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngân hàng N tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), đã nộp và chi xong.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 11.045.000 đồng (Mười một triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Ngân hàng N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.810.000 đồng (Mười triệu tám trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000469 ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tam Nông;
- THADS huyện Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Tấn Nghĩa